

thờn h thng B Ngoi Giao, C quan CIA, ccs vnn kh v th vi n Hoa K li cho công b
thm m t vài tài li u liên quan đ n v này. Ch c ch n còn m t s vnn ki n quan tr ng khác liên
quan đ n n i v v n ch a đ c gi i m vì có ph ng h i đ n chính sách ngo i giao c a Hoa
K , nh ng v i nh ng tài li u đã đ c công b , chúng ta có th bi t đ c bi n c đã th t s x y
ra nh th nào, không còn có th nói mò, vi t mò hay bóp méo s th t nh t năm 1990 tr v
tr c.

KHÔNG PHẢI LÀ CHUYỂN MÔI LƯỜNG

Ngày 3.11.2009, h u h t các báo t i Hoa K đã đăng m t bài d o i đ u đ “Nh ng cu n b ng cho th y Kennedy ch ng l i cu c đ o ch nh Sài Gòn (năm 1963)” (Kennedy was conflicted over Saigon coup) c a ký gi Barry Schweid thu c h ng thông t n AP, nói v vi c th vi n JFK Presidential Libraby Boston v a m i công b các cu n b ng cho th y cách đây 46 năm các t ng l nh Vi t Nam tin t ng đ c s ng h c a Đ ng Minh Hoa K đã l t đ ch nh quy n Ngô Đình Di m t i Sài Gòn, nh ng T ng Th ng Kennedy ch ng l i vi c B Ngo i Giao b t đ n xanh cho các t ng làm đ o ch nh. T ng Th ng nói: “Tôi không th y có b t c lý do nào đ t i n t i, tr khi chúng ta nghĩ r ng chúng ta có c h i t t đ thành công.” Theo Kennedy, chúng ta mu n có nh ng phán đoán t t h n, và ông không nghĩ r ng chúng ta ph i làm đi u đó. Ông Maura Porter, ng i qu n th th vi n cho bi t các cu c h sát không h đ c bàn cãi t i các cu c h p Toà B ch c.

Sáng ngày 3.11.2009 đài truyền hình MSNBC đã cho phát lại đoạn video phỏng vấn Tổng thống Kennedy trong chương trình Huntley-Brinkley Report (NBC) ngày 9.9.1963 và audio trích lại một phần như sau phát biểu trong các buổi họp nói trên.

Năm 2003, các tài liệu phát bíu của các Tổng Thống Mỹ trong thời gian chấp chánh đã được ghi lên và in lại trong 9 CD dưới cái tên “The White House Tapes Eavesdropping on the President”, trong đó có những tài liệu phát bíu của Tổng Thống Kennedy và các cố vấn liên quan đến cuộc đảo chánh năm 1963. Từ đó đến nay, một số băng khác cũng đã được công bố thêm. Những cuốn băng mới được công bố nói trên chỉ là phần bổ túc mà thôi.

Thật ra, tài liệu về số bất đồng của Tổng Thống Kennedy trong việc chấp hành luật

Không chỉ các tài liệu in trong các bộ FRUS từ 1954 đến 1963 đã được Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ hành, không thể biết được chính phủ Hoa Kỳ đã thúc đẩy và giúp đỡ chính phủ Ngô Đình Diệm hình thành ý kiến Nam mới chỉ để được đồng giọng “mô thức Trung Hoa Quốc Dân Đảng” của Tổng thống Giỏi Thiệu Trị chỉ đạo, và cuộc tranh luận chung quanh “mô thức” này. Nhưng sau đó, khi quyết định đưa quân vào miền Nam, các viên chức Hoa Kỳ đã phê phán và đập phá “mô thức” do chính họ đòi hỏi phải thi hành một cách không thể ngừng tức.

Phổ i đợc tợng trang biên bợn các phiên hợp, các báo cáo, các chợ thợ cợa Tòa Bợ chợ c và Bợ Ngoợ i Giao, chúng ta mợ i thợ y đợợ c sợ phợ c tợ p trong chính sách cợa Hoa Kợ vợ viợ c đợ u hành cuợ c chiợ n Viợ t Nam. Ngợ i viợ t mò hay đợ a theo quan đợ m cợa mợ t sợ tác giợ , không thợ viợ t đợợ c đợợ c.

Trong phần dõ i đây chúng tôi sẽ trình bày nhõ ng nét chính vñ sẽ bñ t ðõ ng cñ a Tõ ng Thõ ng Kennedy trong viñ c tñ chñ c lñ t ðñ Tõ ng Thõ ng Ngô Đình Diñ m và ãm mñ u cñ a các nhõ m ðñ ng ðàng sau.

2 / 9

Ông McNamara cho biết quyĩt đĩnh cĩ a Tĩng Thĩng Kennedy là Hoa Kĩ “không đĩ a ra bĩt cĩ khĩi xĩĩng nào nhĩm tích cĩ c khuyĩn khĩch mĩt sĩ thay đĩi trong chính phĩ” (VNCH) đã gây tranh luĩn mĩy tuĩn liĩn.

Trong mĩt đĩn văn gĩi cho Tĩng Maxell Taylor ngày 25.10.1963, ông Lodge nói rĩng ỹm mĩu cĩ a các tĩĩng Nam Viĩt Nam nay đã đi quá xa và “chúng ta không nên phá ngang cuĩc đĩ o chĩnh.” (we should not thwart a coup). Lĩp luĩn cĩ a ông ta “đĩĩng nhĩ dĩm đĩnh cá chính phĩ mĩi sĩ không vĩng vĩ (bungle) và sai lĩm (stumble) nhĩ chính phĩ hiĩn tĩi.” Thay mĩt Tĩng Thĩng, Tĩĩng Taylor trĩi rĩng không phĩ chúng ta làm hĩng cuĩc đĩ o chĩnh, mà chúng ta phĩ xem xét kĩ hoĩ chĩ a các tĩĩng và loĩi ra nhĩng sĩ hĩ có thĩ đĩ a tĩi thĩt bĩi.

Tĩĩng Harkins đã nĩi giĩn khi đĩc công đĩn nói trên cĩ a ông Lodge. Ông cho rĩng ông Lodge đã không cho ông biĩt vĩ kĩ hoĩ chĩ đĩ o chĩnh. Tĩĩng Harkins đĩ nghĩ “chúng ta không nên đĩĩng a mĩt cách quá vĩi vĩng, mà chúng ta phĩi tĩĩp tĩĩc tìm cách thuyĩt phĩc con ngĩĩ a đĩ đĩi hĩĩng và phĩĩng phĩp hành đĩng.”

Ông Lodge cho rĩng nhĩ vĩĩ là Hoa Kĩ đang phá hĩng kĩ hoĩ chĩ đĩ o chĩnh. Ông viĩt: “Đĩĩng nghĩ rĩng chúng ta có quyĩn ngĩn trĩ hay trĩ hoĩn cuĩc đĩ o chĩnh.” (Do not thing we have the power to delay or discourage a coup.)

(Robert S. McNamara, “In Retrospect, Tragedy and Lesson of Vietnam”, Vintage Books, New York, 1995, tr. 81 – 82).

Tĩng Thĩng nói xem ra lĩc lĩĩng quĩn sĩ ỹĩng hĩ và chĩng ông Diĩm bĩĩng nhau. Nĩu thĩ, bĩt cĩ ỹm mĩu bày ra mĩt cuĩc đĩ o chĩnh nào đĩ u vĩ vĩn. Nĩu Lodge đĩĩng ỹ quan đĩĩm đĩ, chúng ta sĩ chĩ thĩ ông ta ngĩn cĩn cuĩc đĩ o chĩnh.
(FRUS 1961 – 1963. Volume IV, tr. 468 – 471. Document 234).

Lĩc 6 giĩ 40 ngày 29.10.1963, Đĩi Sĩ Lodge đã gĩi vĩ Bĩ Ngoĩi Giao ỹ Washington mĩt công đĩĩn nói rĩng xem ra ỹm mĩu đĩ o chĩnh cĩ a các Tĩĩng Lĩĩn đã đĩn nĩi (imminent), và dù cuĩc đĩ o chĩnh này thành công hay thĩt bĩi, Chính Phĩ Hoa Kĩ phĩi chuĩn bĩ đĩ chĩp nhĩn sĩ kiĩn là chúng ta sĩ bĩ đĩ tĩi (blamed), mĩc đĩ u không chĩng minh đĩĩc. Và cuĩi cĩng, “không mĩt hành đĩĩng tích cĩ c nào cĩ a Chính Phĩ Hoa Kĩ có thĩ ngĩn chĩn ỹm mĩu đĩ o chĩnh trĩ phĩ báo tin cho Diĩm và Nhu vĩi tĩĩc sĩ nhĩc nhĩ mà mĩt hành đĩĩng nhĩ thĩ có thĩ gĩĩ ra.”

(FRUS 1961 – 1963. Volume IV, tr. 454 – 455. Document 226).

Trong công điĩĩ n gĩĩ cho Tòa Đĩĩ i Sĩĩ Viĩĩ t Nam tĩĩ i Sài Gòn lúc 5 giĩĩ 49 phút chiĩĩ u 30.10.1963, ông Bundy, Phĩĩ Tá Đĩĩ c Biĩĩ t cĩĩ a Tĩĩ ng Thĩĩ ng Vĩĩ An Ninh Quĩĩ c Gia, đã nói thĩĩ ng vĩĩ i Đĩĩ i Sĩĩ Lodge: “Chúng tôi không chĩĩ p nhĩĩ n nhĩĩ là mĩĩ t chính sách cĩĩ a Hoa Kĩĩ rĩĩ ng chúng ta không có quyĩĩ n trì hoĩĩ n hay ngăn cĩĩ n cuĩĩ c đĩĩ o chánh.” Ông phĩĩ i khuyĩĩ n khĩĩch nhĩĩ ng ngĩĩĩ i đĩĩ o chánh ngĩĩ ng hay hoĩĩ n lĩĩ i bĩĩ t cĩĩ hoĩĩ t đĩĩ ng nào mà theo sĩĩ phán đoán tĩĩ nhĩĩ t cĩĩ a cĩĩ a ông, rõ ràng là không đem lĩĩ i viĩĩ n tĩĩĩ ng thành công cao.
(FRUS, 1961 – 1963, Volume IV, tr. 500 - 501. Document 249).

Sau đó, lúc 6 giĩĩ 30 chiĩĩ u 30.10.1963 ông Lodge lĩĩ i gĩĩ i mĩĩ t công điĩĩ n khác cho Bĩĩ Ngoĩĩ i Giao nói rĩĩ ng chúng ta phĩĩ i đánh giá chính xác vĩĩ cĩĩ hĩĩ i thành công cuĩĩ c cuĩĩ c đĩĩ o chánh, “nhĩĩ ng đĩĩ ng nghĩĩ rĩĩ ng chúng ta có quyĩĩ n trì hoĩĩ n hay ngăn cĩĩ n cuĩĩ c đĩĩ o chánh.”

Qua các cuĩĩ c tranh luĩĩ n, chúng ta thĩĩ y Tĩĩ ng Thĩĩ ng Kennedy, Tĩĩĩ ng Taylor, Bĩĩ Trĩĩĩ ng Tĩĩ Pháp Robert Kennedy, Bĩĩ Trĩĩĩ ng Quĩĩ c Phòng McNamara, Tĩĩĩ ng Harkins, hai viên chĩĩ c cao cĩĩ p CIA là McCone và Colby, v.v. đã tĩĩ vĩĩ không muĩĩ n tĩĩ chĩĩ c đĩĩ o chánh. Chĩĩ có Harriman và Cabot Lodge là cĩĩĩ ng quyĩĩ t hành đĩĩ ng.

NHÓM CHĩĩ TRĩĩĩ NG Đĩĩ O CHÁNH

1.- Lý do quyĩĩ t đĩĩ nh đĩĩ o chánh

Ông Frederick Nolting, cĩĩ u Đĩĩ i Sĩĩ Hoa Kĩĩ tĩĩ i Viĩĩ t Nam Cĩĩ ng Hòa đã ghi rõ trong cuĩĩ n “From Trust to Tragedy” nhĩĩ sau:

“Âm mĩĩ u “trung lĩĩ p hóa” Lào cĩĩ a ông ta (Harriman) là mĩĩ t sĩĩ thĩĩ t bĩĩ i thĩĩ thĩĩ m, và sĩĩ thù nghĩĩ ch ngày càng gia tăng cĩĩ a ông vĩĩ i Tĩĩ ng Thĩĩ ng Ngô Đình Diĩĩ m và gia đình cĩĩ a ông ta, trĩĩ thành mĩĩ t yĩĩ u tĩĩ chĩĩ yĩĩ u trong viĩĩ c lĩĩ t đĩĩ ông Diĩĩ m. 1963.”
(Frederick Nolting, From Trust to Tragedy, sách đã dĩĩ n, tr. Xiv).

2.- Làm cho tình hình xĩĩ u điĩĩ

Đĩĩ có thĩĩ tĩĩ chĩĩ c đĩĩ o chánh, nhóm Harriman đã cĩĩ tình làm cho tình hình tĩĩ i miĩĩ n Nam ngày càng xĩĩ u điĩĩ. Sau vĩĩ giao cho Trĩĩĩ n Quang Thuĩĩ n tĩĩ chĩĩ c hĩĩ a thiĩĩ u Hoà Thĩĩĩ ng Quĩĩ ng Đĩĩ c vào ngày 11.6.1963, theo báo cáo cĩĩ a Tĩĩĩ ng Trĩĩĩ n Văn Đĩĩ n cho CIA, chiĩĩ u 18.8.1963 Tĩĩĩ ng Khiĩĩm, mĩĩ t nhân viên CIA, đã triĩĩ u tĩĩ p các tĩĩĩ ng tĩĩ i Bĩĩ Tĩĩ ng Tham Mĩĩ u, trong đó có cĩĩ nhĩĩ ng tĩĩĩ ng đang bĩĩ t bình vĩĩ i ông Diĩĩ m nhĩĩ Dĩĩĩ ng Văn Minh, Lê Văn Kim, Mai Hĩĩ u Xuân và Nguyĩĩ n Ngĩĩ c Lĩĩ, và quyĩĩ t đĩĩ nh đĩĩ n xĩĩi ông Nhu và ông Diĩĩ m phĩĩ i “ban hành các biĩĩ n pháp mĩĩ nh đĩĩ ĩĩ n đĩĩ nh tình hình”. Hĩĩ báo cáo rĩĩ ng “tình thĩĩ n cĩĩ a quân đĩĩ i đang xĩĩ u hĩĩ n (deteriorating) và trong thĩĩ c tĩĩ hĩĩ sĩĩ rĩĩ ng mĩĩ t đĩĩ n quân sĩĩ ĩĩ trong tình trĩĩ ng gĩĩ n nhĩĩ đào ngũ (near state of

6 / 9

Ông Maura Porter, người quản trị thẩm vấn cho biết các cuộc hỏiпыт không hề được bàn cãi tại các cuộc họp của Tòa Bồi thẩm. Về quy trình như giới thiệu ông Diem mà Tổng Trưởng Johnson nhắc lại trên đã được bàn tại đầu và ai là người đã ra lệnh giới thiệu ông Diem và ông Nhu? Phải chăng bàn của Bộ Ngoại giao? Hiện nay vẫn còn nhiều tài liệu chưa được tiết lộ và có thể sẽ vĩnh viễn không được tiết lộ, nên rất khó biết được.

(On instructions from Averell Harriman... The order that ended in the deaths of Diem and his brother originated with Harriman and were carried out by Henry Cabot Lodge's own military assistant.)

“Kenny O’Donnell (ngài là đồng chủ tịch của Kennedy chỉ đạo làm thủ ký) tin rằng McGeorge Bundy, cố vấn an ninh quốc gia, nhận lãnh từ Đới Sĩ Averell Harriman chỉ không phải là một Tổng Thống. Kennedy đã bị lôi kéo vào việc với Michael Forrestal, một người bạn thân trong nhân viên Tòa Bạch Ốc phải trách nhiệm liên lạc giữa Việt Nam và Harriman.”

7 / 9

Theo Carson, “John Michael Dunn đĩ c biĩ t nhĩ là ngĩĩ i tiĩ p xúc vĩ i nhĩ ng ngĩĩ i âm mĩ u đĩ o chĩnh”, mĩ c vai trò cĩ a Dunn không bao giĩ đĩĩ c công khai hoá trĩĩ c công luĩn. Carson tin rĩ ng Richardson bĩ cĩ t chĩ c đĩ Dunn, mĩ t ngĩĩ i đĩĩ c Đĩ i Sĩ Cabot Lodge chĩ đĩ nh cho “các công tác đĩ c biĩ t” (special operations) có thĩ hành đĩ ng không bĩ trĩ ngĩĩ.

(Joseph J. Trento, “The Secret History of the CIA”, Carroll & Graf, New York, 2005, tr. 334 – 335).

PHĩ N ĩ NG Cĩ A KENNEDY

Trong cuĩ n hĩ i ký mang tên “In Retrospect, the Tragedy and Lessons of Vietnam”, ông McNamara cho biĩ t nhĩ ng gĩ đã xĩ y ra tĩ i Tòa Bĩ ch ĩ c sau khi nghe tin Tĩ ng Thĩ ng Ngĩ Đĩnh Đĩ m đã bĩ giĩ t:

“Khi Tĩ ng Thĩ ng Kennedy nhĩ n đĩĩ c tin này, mĩ t ông tái xanh. Tôi chĩ a bao giĩ thĩ y ông xúc đĩ ng mĩ nh đĩ n nhĩ thĩ ...

“Arthur Schlesiger Jr. ghi nhĩ n rĩ ng Tĩ ng Thĩ ng “buĩ n thĩ m và bĩ i rĩ i”, tinh thĩ n xem ra suy sĩ p chĩ a tĩ ng thĩ y tĩ sau vĩ thĩ t bĩ i ĩ Vĩ nh Con Heo.

“Đĩ c xong bĩ n tin, Tĩ ng Thĩ ng nghĩ đĩ n ĩ nh hĩĩ ng cái chĩ t cĩ a hai ngĩĩ i có tác đĩ ng xĩ u ngay trong nĩĩ c và ĩ hĩ i ngoĩĩ ...

Hĩm 4.11.1963, hai ngày sau khi ông Đĩ m bĩ ám sát, Tĩ ng Thĩ ng Kennedy nói:

“Theo sĩ xét đoán cĩ a tôi, bĩ c đĩĩ n đó (ra ĩ nh đĩ o chĩnh) đã đĩĩ c soĩ n thĩ o tĩ i tĩ . Bĩ c đĩĩ n đó phĩ i không bao giĩ đĩĩ c gĩ i vào hĩm thĩ bĩ y. Tôi phĩ i không bao giĩ biĩ u đĩ ng tình nĩ u không đĩĩ c bàn luĩn bàn tròn.”

Tĩ ng Thĩ ng Kennedy nói ông đã gĩ i mĩ t công đĩĩ n khác đĩ đĩnh hoĩ n ĩĩ i nhĩ ng kĩ hoĩ t đĩ o chĩnh đã đĩĩ c tiĩ n hành rĩ i. Tuy nhiên, chúng tôi chĩ a tìm thĩ y công đĩĩ n này.

Phĩ n băng ghi ĩĩ i ĩĩ i cĩ a Tĩ ng Thĩ ng Kennedy ba tuĩ n ĩ trĩĩ c khi ông bĩ ám sát tĩ i Texas có đĩĩ n nhĩ sau:

“Tôi bĩ chĩ n đĩ ng vì cái chĩ t cĩ a Ngĩ Đĩnh Đĩ m. Ông ta là mĩ t nhĩn vĩ t khác thĩĩ ng. Trong

Tapes mĩ cĩ a Kennedy

Tác Giả: Lĩ Giang

Thứ Tư, 11 Tháng 11 Năm 2009 09:27

khi ông ta bĩ t đĩ u gia tăng sĩ khó khăn trong vài tháng cuĩ i cùng, ông ta đã có thĩ duy trì đĩ c đĩ t nĩ c vĩ mĩ t mĩ i trong 10 tháng cuĩ i cùng.”

Ngày 9.11.2009